

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/2024/QĐ-TA

TP. Thái Bình, ngày 22 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Lê Thị Phụng.
- Thư ký phiên họp:* Ông Vũ Minh Hiếu.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 64/2024/QĐ-TA ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Lê Đình D, sinh ngày 22/11/1964;

Số căn cước công dân: 034064007966, ngày cấp: 18/10/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 07/10.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu C, đường N, tổ D, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Hiện đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình - xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Lê Đình T (đã chết), con bà Lê Thị R (đã chết);

Có vợ là chị Trần Thị Quỳnh P1 (đã ly hôn) và 02 con.

Tiền án: Bản án số 151/2023/HSST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Lê Đình D 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/5/2024.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64 QĐ/XPVPHC ngày 08/01/2005 của Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 12/HSST ngày 31/7/1997 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Lê Đình Du 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 16/9/1997. Chấp hành xong án phí dân sự tháng 11/1998, được miễn hình phạt sung công quỹ tháng 11/2007.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Thế H –Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố T.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên họp: Ông Lê Minh Đạo - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, tại khu vực ngõ B, đường H, tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an phường Q, thành phố T phát hiện Lê Đình D có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lê Đình D và đưa Lê Đình D1 trụ sở cơ quan Công an để làm việc. Tại đây, Lê Đình D trình bày: Sáng ngày 25/9/2024, Lê Đình D lang thang tại khu vực ngõ B, đường H, tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy để sử dụng. Bản thân Du sử dụng ma túy loại Heroine từ năm 2002 đến nay bằng hình thức hít Heroine qua đường hô hấp vào cơ thể. Lần gần nhất Lê Đình D sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/9/2024, sử dụng một mình tại nơi vắng vẻ.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đề ngày 25/9/2024 của Trạm y tế phường K, thành phố T xác định đối tượng Lê Đình D2 ma túy với chất Morphine/Heroine. Công an thành phố T đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương và gia đình Lê Đình D thể hiện: Lê Đình D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu C, đường N, tổ D, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; là đối tượng nghiện ma túy có trong danh sách quản lý của Công an thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Du hiện không tham gia và không đăng ký điều trị bằng Methadone, không cai nghiện tại gia đình và cộng đồng. Du lang thang, không có nơi cư trú ổn định, đi đâu, làm gì, gia đình không biết, D cũng không báo cáo chính quyền địa phương nên địa phương không quản lý được.

Hiện nay, Lê Đình D đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình theo Quyết định số 56/QĐ-CATP-QLNN ngày 25/9/2024 của Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đình D tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, 28, 32 Luật phòng chống ma túy; điểm k khoản 3 Điều 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình đối với Lê Đình D trong thời hạn 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng.

XÉT THẤY:

- Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đình D đã được Công an thành phố Thái Bình thu thập tài liệu, xác minh, lập hồ sơ đầy đủ, đã có kết luận của cơ quan y tế xác định Lê Đình D nghiện ma túy; hồ sơ đã được Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản đề nghị về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình. Hồ sơ đề nghị là hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Đình D ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh chống tệ nạn ma túy nói chung và trên địa bàn thành phố T nói riêng. Lê Đình D có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, D nhận thức rất rõ tác hại của ma túy, nhưng do không làm chủ được bản thân nên vẫn sử dụng ma túy từ năm 2002 đến nay.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình làm việc Lê Đình D đã tự nguyện khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Tòa án xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có tác động rất xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người, làm suy thoái đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, D không tham gia và không đăng ký uống và điều trị bằng Methadone, không cai nghiện ma túy bằng hình thức nào khác, do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đình D như đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T

và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, các Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, 28, 32 Luật phòng chống ma túy; điểm k khoản 3 Điều 21, Điều 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Lê Đình D, sinh ngày 22/11/1964; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu C, đường N, tổ D, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 09 (chín) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 25/9/2024).

3. Lê Đình D có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 22/10/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T phối hợp với Công an thành phố T đưa Lê Đình D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ PHƯƠNG